

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**  
Số: 94/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đ, ngày 05 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Trung D và chị Nguyễn Thị C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Trung D và chị Nguyễn Thị C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 08 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người yêu cầu:* Anh **Nguyễn Trung D**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Hẻm X, đường L, Phường Z, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*Người bị yêu cầu:* Chị **Nguyễn Thị C**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Hẻm X, đường L, Phường Z, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 08 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 08 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung D và chị Nguyễn Thị C thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trung D và chị Nguyễn Thị C thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung là Nguyễn Thị Mỹ N, sinh ngày 13/09/2014 và

Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/07/2018 cho chị C có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo nguyện vọng của con.

Về việc cấp dưỡng nuôi con anh D và chị C thống nhất để hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh D và chị C xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để xem xét.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đ;
- Chi cục THADS tp.Đ;
- UBND xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Thúy Ngọc**